

**BÁO CÁO HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
NĂM 2022**

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

TT	Ký hiệu	Nội dung
1	BGH	Ban Giám hiệu
2	CTĐT	Chương trình đào tạo
3	CD	Cao đẳng
4	GDNN	Giáo dục nghề nghiệp
5	GV	Giảng viên
6	HSSV	Học sinh sinh viên
7	HTĐBCL	Hệ thống đảm bảo chất lượng
8	LĐTBXH	Lao động – Thương binh và Xã hội
9	TC	Trung cấp
10	TNCSHCM	Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh
11	UBND	Ủy ban nhân dân

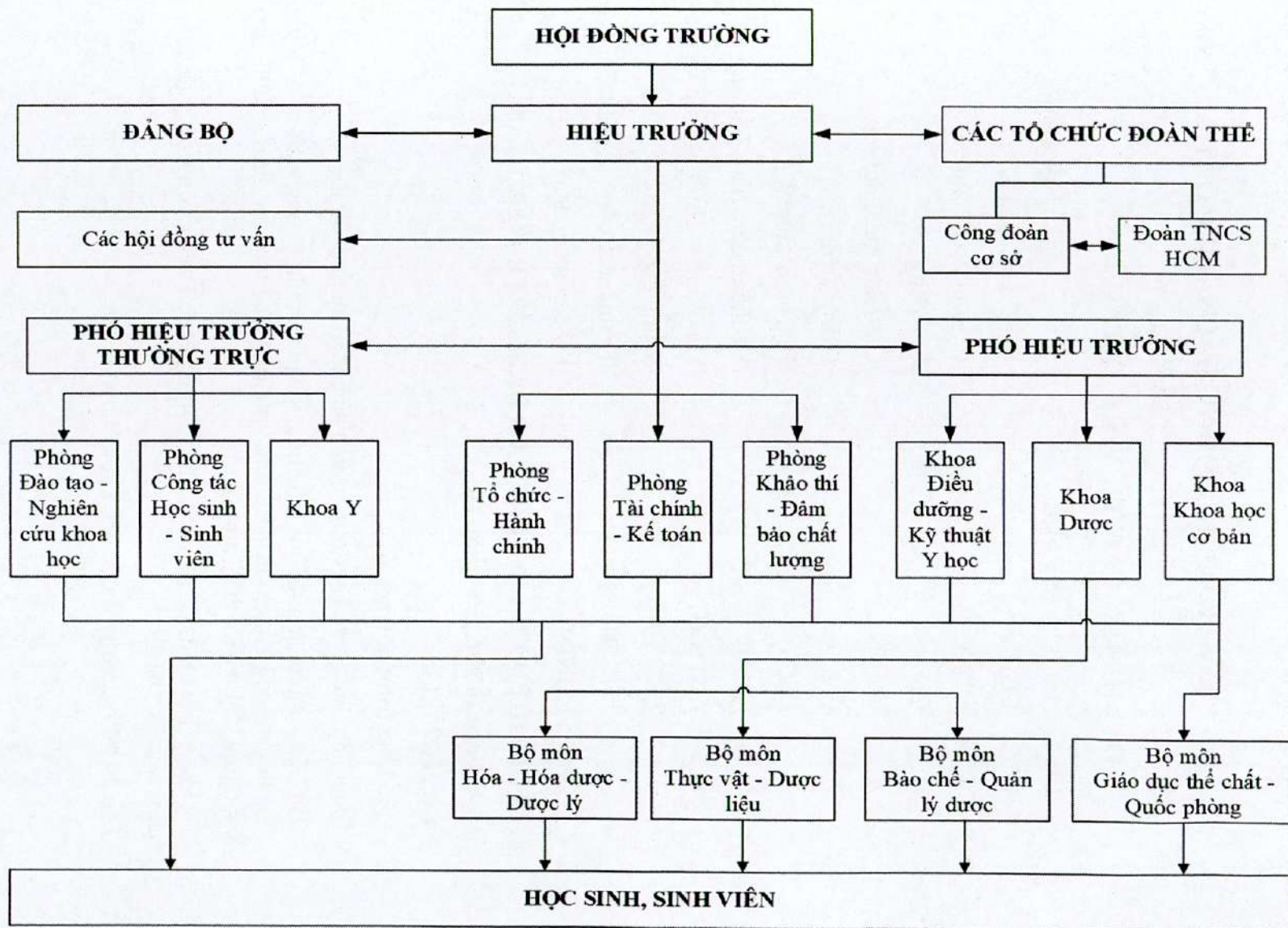
I. GIỚI THIỆU VỀ TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ TIỀN GIANG

1.1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự

*** Cơ cấu tổ chức**

- Hội đồng trường, Đảng ủy;
- Ban Giám hiệu, các hội đồng tư vấn và các tổ chức đoàn thể
- 05 phòng chức năng: phòng Tổ chức – Hành chính; phòng Đào tạo – Nghiên cứu khoa học, phòng Tài chính – Kế toán; phòng Công tác Học sinh – Sinh viên; phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng).
- 04 khoa chuyên môn: khoa Y; khoa Dược; khoa Điều dưỡng – Kỹ thuật Y học; khoa Khoa học Cơ bản
- Các tổ bộ môn trực thuộc các khoa chuyên môn.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang



*** Cơ cấu nhân sự**

- Tổng số viên chức, người lao động cơ hữu của nhà trường là 94 người (tính đến thời điểm đánh giá), trong đó có 41 nam, 53 nữ. 100% nhà giáo và viên chức quản lý đạt chuẩn theo quy định

- Danh sách cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Nhà trường

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, chức vụ
1. Ban Giám hiệu	1. Lê Minh Đức	1964	Thạc sĩ	Phó Hiệu trưởng, Phụ trách
	2. Trần Thanh Hải	1982	Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng
	3. Trương Thị Thu Trang	1984	Thạc sĩ	Phó Hiệu trưởng
2. Các tổ chức đoàn thể				
Đảng bộ	Trần Thanh Hải	1982	Tiến sĩ	Bí thư
Công đoàn cơ sở	Trương Thị Thu Trang	1984	Thạc sĩ	Chủ tịch
Đoàn TNCSHCM	Đỗ Bích Ngọc	1986	Thạc sĩ	Bí thư
3. Lãnh đạo các phòng chức năng				
Phòng Tổ chức – Hành chính	Mai Trung Hưng	1987	Tiến sĩ	Trưởng phòng
	Trần Văn Phong	1984	Cử nhân	Phó Trưởng phòng
Phòng Đào tạo – NCKH	Nguyễn Thanh Loan	1986	Thạc sĩ	Trưởng phòng
Phòng Công tác HS-SV	Lê Thị Minh Nghĩa	1988	Thạc sĩ	Trưởng phòng
	Nguyễn Tấn Tài	1984	Thạc sĩ	Phó Trưởng phòng
Phòng Khảo thí – ĐBCL	Phùng Như Hạnh	1979	Thạc sĩ	Phụ trách phòng
4. Lãnh đạo các khoa				
Khoa Y	Nguyễn Tuấn Khanh	1983	Thạc sĩ	Trưởng khoa
	Phạm Trường Tuấn	1988	Thạc sĩ	Phó Trưởng khoa
Khoa Điều dưỡng – KTYH	Nguyễn Hoàng Như Anh	1986	Thạc sĩ	Trưởng khoa
	Phạm Thị Thanh Thúy	1988	Thạc sĩ	Phó Trưởng khoa
Khoa Dược	Nguyễn Ngọc Ngân	1974	Thạc sĩ	Phụ trách khoa
	Bùi Thị Ngọc Mai	1977	Thạc sĩ	Phó Trưởng khoa
Khoa Khoa học cơ bản	Lê Văn Tùng	1963	Cử nhân	Trưởng khoa
	Phan Thị Lan Anh	1972	Thạc sĩ	Phó Trưởng khoa
	Ngô Thanh Phương	1975	Thạc sĩ	Phó Trưởng khoa

1.2. Ngành nghề đào tạo và quy mô đào tạo

Stt	Tên nghề đào tạo	Mã nghề	Quy mô tuyển sinh	Trình độ đào tạo
1	Dược	6720201	300	CD
		5720201	100	TC
2	Điều dưỡng	6720301	200	CD
		5720301	50	TC
3	Hộ sinh	6720303	100	CD
		5720303	50	TC
4	Y sĩ	5720101	100	TC

1.3. Đơn vị phụ trách về kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng

- Đơn vị: Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng

- Số lượng cán bộ: 04

- Cán bộ phụ trách:

TT	Họ tên	Chức vụ	Điện thoại	Email
1	Phùng Như Hạnh	Phó Trưởng phòng phụ trách	0918403406	drduchanh@gmail.com
2	Trần Thị Thùy Trinh	Chuyên viên	0763611057	thuytrinhchogao264@g mail.com
3	Nguyễn Thị Thùy Trang	Chuyên viên	0966745497	thuytrangnguyen.cdyttg @mail.com

- Điện thoại: 02733958678

- Địa chỉ email: khaothi.cdyttg@gmail.com

Xây dựng và hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện kế hoạch tự kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong nhà trường theo các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

2.1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

a) Đặt vấn đề

Chất lượng trong giáo dục nghề nghiệp được xem là một khái niệm đa chiều, bao gồm tất cả các chức năng và các hoạt động như giảng dạy và chương trình đào tạo, nghiên cứu và học bổng, nhân sự, HSSV, cơ sở vật chất, thiết bị, các dịch vụ đối với các bên liên quan. Tự đánh giá nội bộ và đánh giá ngoài, được thực hiện bởi các chuyên gia độc lập là rất cần thiết để nâng cao chất lượng. Để xây dựng, triển khai, duy trì và cải tiến các cấp độ chất lượng trong giáo dục nghề nghiệp ở một trường cao đẳng cần thiết lập một hệ thống đảm bảo chất lượng, có quy trình quản lý và đánh giá một cách có hệ thống nhằm giám sát việc thực hiện các hoạt động của nhà trường

b) Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

b1) Căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng Thực hiện quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng (Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về ban hành quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

b2) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

Hệ thống bảo đảm chất lượng trong Nhà trường là hệ thống các chính sách, quy trình, công cụ đối với tất cả lĩnh vực, nội dung quản lý của Nhà trường nhằm duy trì, cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và đạt được mục tiêu đề ra

b3) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Hệ thống đảm bảo chất lượng đảm bảo phù hợp mục tiêu đào tạo, thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng và chiến lược phát triển của nhà trường.

- Thực hiện đúng theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng.

- Quán triệt, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhận thức đúng về hệ thống đảm bảo chất lượng, đảm bảo hệ thống được xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến theo đúng với quy định của cấp trên và thực tiễn của nhà trường.

b4) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Thực hiện công tác chuẩn bị: Hoàn thiện tổ chức và nhân sự đảm bảo chất lượng; Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường; Lập Kế hoạch xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng; Tổ chức hướng dẫn về xây dựng vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng cho cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Xây dựng hệ thống tài liệu đảm bảo chất lượng;
- Thiết lập hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng;
- Phê duyệt và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng;
- Đánh giá, cải thiện hệ thống đảm bảo chất lượng

c) Chính sách chất lượng của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang

Lãnh đạo, cán bộ, giảng viên Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang cam kết:

1. Đào tạo nguồn nhân lực Y tế có chất lượng trong nền kinh tế tri thức vì lợi ích của cộng đồng và xã hội.
2. Thực hiện phương châm lấy người học làm trung tâm, cải tiến phương pháp đào tạo, đáp ứng nhu cầu xã hội.
3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ viên chức có trình độ chuyên môn, vun đắp lòng nhiệt huyết, rèn luyện đạo đức, phẩm chất, thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo nghề.
4. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý và đào tạo, hướng tới người học, phù hợp xu thế phát triển và hội nhập.
5. Đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp, các cơ sở đào tạo quốc tế, tiếp cận các tiêu chuẩn và dịch vụ giáo dục tiên tiến
6. Duy trì, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng phù hợp với thực tiễn nhà trường.

d) Mục tiêu chất lượng của Trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang

1. Hoàn thành trên 80% chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2022 - 2023.
2. Tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp đạt 85% trở lên.
3. Thực hiện ít nhất 20 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, sáng kiến kinh nghiệm và có bài báo đăng trên các tạp chí trong nước và nước ngoài.
4. Hoàn thành 100% xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm trên máy tính cho các môn học, mô đun mỗi chuyên ngành đào tạo.
5. Có ít nhất 04 nhà giáo tham gia Hội giảng nhà giáo cấp cơ sở và cấp tỉnh.
6. Duy trì điểm tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp và điểm tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

d) Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

Hệ thống đảm bảo chất lượng của Trường được xây dựng và vận hành trong các lĩnh vực sau:

- Tuyển sinh;
- Đào tạo;
- Quản lý, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên;
- Quản lý kiểm tra, thi, xét, công nhận tốt nghiệp, cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học;
- Khảo sát doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động; học sinh sinh viên sau tốt nghiệp;
- Xây dựng, lựa chọn, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo;
- Quản lý cán bộ, nhà giáo, nhân sự trong trường như: Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý;
- Quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị;
- Quản lý phòng học, phòng thực hành;
- Quản lý các lĩnh vực hành chính tổng hợp trong Nhà trường.

e) Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng (giới thiệu đơn vị chủ trì công tác; tóm tắt thực trạng hạ tầng thông tin của cơ sở giáo dục nghề nghiệp)

- Đơn vị chủ trì công tác:

Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng là đơn vị được Nhà trường giao nhiệm vụ tham mưu giúp việc Hiệu trưởng về công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng; công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Nhà trường theo quy định.

- Hạ tầng thông tin HTBĐCL GDNN của Nhà trường hiện tại bao gồm:
 - + Hệ thống máy tính, mạng nội bộ (mạng LAN), công cụ driver;
 - + Toàn bộ tài liệu, hồ sơ (bản cứng, bản mềm).

2.2. Đánh giá, cải tiến

a) Đánh giá:

a1) Tổng số đợt đánh giá: 01

a2) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá: 09

b) Cải tiến

b1) Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số nội dung đang vận hành	10	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	0	
Số lượng nội dung được bổ sung	0	
Số lượng nội dung loại bỏ	0	

b2) Các quy trình, công cụ bảo đảm chất, lượng được cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số quy trình, công cụ đang vận hành	26	
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	0	
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	0	
Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	0	

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

3.1. Ưu điểm:

- Thực hiện đúng theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng.
- Có được sự quan tâm chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà Trường đôn đốc thực hiện xây dựng và vận hành hệ thống.
- Nhận thức của đội ngũ cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động cũng nhanh chóng được thông suốt, dễ triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng, vận hành hệ thống ĐBCL

3.2. Tồn tại, hạn chế:

- Công tác xây dựng bộ công cụ còn chậm, các biểu mẫu còn thiếu nhiều, một số lĩnh vực hoạt động chưa được quy trình hóa.
- Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng còn yếu, công tác quản lý chưa được tin học hóa bằng phần mềm quản lý, các kênh thông tin của Nhà trường được công bố cập nhật thông qua Website tuy nhiên ban quản trị Website chưa chuyên nghiệp, hạ tầng công nghệ thông tin chưa đảm bảo để quản trị Website trường đạt hiệu quả. - Việc sử dụng thông tin thu thập chưa được chú ý quan tâm và có trách nhiệm tại nhiều bộ phận.

3.3. Nguyên nhân:

- Công tác chuyên môn nhiều, một số đơn vị được phân công xây dựng quy trình chưa thông suốt cách thức xây dựng quy trình.
- Nguồn kinh phí hoạt động hạn hẹp, cơ sở hạ tầng thông tin chưa được nâng cấp.

3.4. Đề xuất: không./.

Nơi nhận:

- TCGDNN;
- Sở LĐTBXH tỉnh Tiền Giang;
- UBND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu: VT, KTĐBCL (Trình).



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Handwritten signature)

(Handwritten signature)

Lê Minh Đức

